

**BÁO CÁO**  
**Tình hình quản trị công ty năm 2025**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội;
- Các quý cổ đông của Công ty.

Căn cứ Khoản 4 Điều 10 Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Tiết b Khoản 1 Điều 11 Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29/9/2016 của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội,

Công ty cổ phần Cấp nước Hải Phòng xin được công bố báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025 như sau:

- Tên công ty: Công ty cổ phần Cấp nước Hải Phòng
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 54 Đinh Tiên Hoàng, phường Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng
- Điện thoại: 0225.3.745.377 Fax: 0225.3.823.748 Email: cnhp@vnn.vn
- Vốn điều lệ: 742.069.400.000 đồng

Trong đó cổ đông nhà nước (UBND Thành phố Hải Phòng) nắm giữ 59.797.840 CP, chiếm 80,58% vốn điều lệ.

- Mã chứng khoán: HPW
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết số 09/NQ-ĐHĐCĐ-2025 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	17/4/2025	- Thông qua Báo cáo về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty;

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;</li> <li>- Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2024; Kế hoạch hoạt động năm 2025;</li> <li>- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025;</li> <li>- Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và tỷ lệ chia cổ tức năm 2024;</li> <li>- Thông qua mức chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024;</li> <li>- Thông qua việc lựa chọn đơn vị thực hiện soát xét 6 tháng và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Cấp nước Hải Phòng;</li> <li>- Thông qua Kế hoạch đầu tư phát triển của Công ty năm 2025.</li> <li>- Thông qua kết quả Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2025-2030.</li> </ul>

## II. Hội đồng quản trị:

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Việt Cường	Chủ tịch HĐQT	17/4/2025	
2	Ông Trần Văn Dương	Phó Chủ tịch HĐQT, TGD Công ty, Người phụ trách quản trị Công ty	17/4/2025	
3	Ông Đặng Hữu Dũng	Thành viên HĐQT	17/4/2025	
4	Ông Cao Văn Quý	Thành viên HĐQT, PTGD thường trực Công ty	17/4/2025	
5	Ông Trịnh Anh Tuấn	Thành viên HĐQT, PTGD Công ty	17/4/2025	



## 2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Việt Cường	33	100%	
2	Ông Trần Văn Dương	33	100%	
3	Ông Đặng Hữu Dũng	33	100%	
4	Ông Cao Văn Quý	33	100%	
5	Ông Trịnh Anh Tuấn	33	100%	

## 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Các thành viên HĐQT thường xuyên trực tiếp kiểm tra công tác điều hành SXKD trên các lĩnh vực được phân công, tích cực giám sát và chỉ đạo Ban giám đốc Công ty thực hiện tốt nhiệm vụ được giao thông qua việc:

- Giám sát đầy đủ các hoạt động của Ban giám đốc trong việc thực hiện các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT và việc thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban Giám đốc.

- Theo dõi việc hoàn thành các chỉ tiêu trong tháng, quý.

- Yêu cầu Ban giám đốc thực hiện báo cáo kết quả kinh doanh và tình hình hoạt động trong các cuộc họp định kỳ hàng quý của HĐQT và khi có yêu cầu. Từ đó đưa ra các chỉ đạo giúp cho hoạt động SXKD của Công ty có hiệu quả.

- Phối hợp với Ban Kiểm soát nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty để từ đó có những chỉ đạo, kiến nghị thiết thực giúp Ban giám đốc hoàn thành tốt nhiệm vụ được ĐHCĐ và HĐQT giao.

- Tích cực tham gia vào các buổi họp giao ban và các buổi họp khác của Ban giám đốc nhằm theo sát các hoạt động kinh doanh của Công ty.

## 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có

## 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	Số 254/NQ-HĐQT-2025	15/01/2025	Nghị quyết về việc thông qua kết quả hoạt động SXKD Quý IV/2024 và cả năm; Kế hoạch công tác Quý I/2025	100%
2.	Số 254A/NQ-HĐQT-2025	15/01/2025	Nghị quyết về việc điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn đầu tư dự án cấp nước xã Vĩnh An, huyện Vĩnh Bảo	100%
3.	Số 255A/ NQ-HĐQT-2025	04/02/2025	Nghị quyết về chủ trương đầu tư xây dựng dự án cấp nước xã Cấp Tiến	100%



TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
4.	Số 257/QĐ-HĐQT	21/02/2025	Quyết định thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và các tiểu ban liên quan	100%
5.	Số 258/QĐ-HĐQT	21/02/2025	Quyết định thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông phục vụ ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	100%
6.	Số 261/ NQ-HĐQT-2025	12/3/2025	Nghị quyết về chủ trương đầu tư xây dựng tuyến ống D400 đường HL212 (đoạn từ cầu Minh Đức đến xã Tiên Minh)	100%
7.	Số 267/NQ-HĐQT-2025	11/4/2025	Nghị quyết về việc thông qua kết quả hoạt động SXKD Quý I/2025; Kế hoạch công tác Quý II/2025	100%
8.	Số 269/ NQ-HĐQT-2025	14/4/2025	Nghị quyết về việc điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn đầu tư dự án xây dựng tuyến ống D500 Bùi Viện – Thiên Lôi	100%
9.	Số 16/ NQ-HĐQT-2025	17/4/2025	Nghị quyết về việc bầu Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Cấp nước Hải Phòng nhiệm kỳ 2025-2030	100%
10.	Số 18/ NQ-HĐQT-2025	17/4/2025	Nghị quyết về việc bầu Phó Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Cấp nước Hải Phòng nhiệm kỳ 2025-2030	100%
11.	Số 19/ NQ-HĐQT-2025	17/4/2025	Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại các chức danh trong Ban điều hành Công ty CP Cấp nước Hải Phòng	100%
12.	Số 20/ NQ-HĐQT-2025	17/4/2025	Nghị quyết về việc bổ nhiệm thành viên Ban Thư ký công ty nhiệm kỳ 2025-2030	100%
13.	Số 21/QĐ-HĐQT	17/4/2025	Quyết định về việc phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cấp nước Hải Phòng	100%
14.	Số 22/QĐ-HQĐT	17/4/2025	Quyết định về việc trả tiền thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS, BTK Công ty năm 2025	100%
15.	Số 23/QĐ-HQĐT	17/4/2025	Quyết định bổ nhiệm lại chức vụ Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Trần Văn Dương	100%
16.	Số 25/QĐ-HQĐT	17/4/2025	Quyết định bổ nhiệm lại chức vụ Phó Tổng Giám đốc thường trực Công ty đối với ông Cao Văn Quý	100%
17.	Số 26/QĐ-HĐQT	17/4/2025	Quyết định bổ nhiệm lại chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Trịnh Anh Tuấn	100%
18.	Số 28/QĐ-HĐQT	17/4/2025	Quyết định bổ nhiệm lại chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Danh Quân	100%
19.	Số 29/QĐ-HĐQT	17/4/2025	Quyết định bổ nhiệm lại chức vụ Kế toán trưởng Công ty đối với ông Nguyễn Đăng Ninh	100%
20.	Số 31/QĐ-HĐQT	22/4/2025	Quyết định về việc phân bổ vốn đầu tư của Công ty cho các Người đại diện theo uỷ quyền quản lý tại Công ty CP Kinh doanh nước sạch số 2 Hải Phòng sau khi tăng vốn điều lệ 15%	100%
21.	Số 32/NQ-HĐQT	24/4/2025	Nghị quyết về việc không tiếp tục đầu tư thi công hạng mục Trạm bơm tăng áp Đình Vũ và các hạng mục thuộc đợt 2, đồng thời quyết toán hoàn thành “Dự án Đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước ra đảo Cát Hải – Giai đoạn 1”	100%



TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
22.	Số 115A/QĐ-HĐQT	01/7/2025	Quyết định về việc cập nhật, ban hành lại Quy định chức năng, nhiệm vụ các đơn vị	100%
23.	Số 38/ NQ-HĐQT-2025	15/7/2025	Nghị quyết về việc thông qua kết quả hoạt động SXKD Quý II/2025; Kế hoạch công tác Quý III/2025	100%
24.	Số 40/NQ-HĐQT-CNHP	15/8/2025	Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng tuyến ống D400 đường HL212 (đoạn từ xã Tiên Minh đến đường ven biển)	100%
25.	Số 42/NQ-HĐQT-CNHP	19/9/2025	Nghị quyết về chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng tuyến ống D450 khoan ngầm qua sông Cẩm vị trí cầu Máy Chai	100%
26.	Số 44/NQ-HĐQT-CNHP	23/9/2025	Nghị quyết về điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết dự án: Xây dựng tuyến ống D1000 cầu An Dương khoan ngầm qua sông Tam Bạc cấp nước thô nhà máy nước An Dương	100%
27.	Số 48/ NQ-HĐQT-2025	16/10/2025	Nghị quyết về việc thông qua kết quả hoạt động SXKD Quý III/2025; Kế hoạch công tác Quý IV/2025	100%
28.	Số 50/ QĐ-HĐQT	16/10/2025	Quyết định về việc áp dụng hệ số đặc thù đơn vị (K) với Ban Lãnh đạo, Ban điều hành và các phòng, ban trong Công ty	100%
29.	Số 51/ QĐ-HĐQT	16/10/2025	Quyết định về việc chi lương năng suất (T) cho cán bộ công nhân viên gián tiếp áp dụng từ ngày 01/01/2025	100%
30.	Số 54/NQ-HĐQT-CNHP	20/10/2025	Nghị quyết về điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết dự án: Xây dựng cụm xử lý công suất 100.000 m <sup>3</sup> /ngày nhà máy nước Cầu Nguyệt	100%
31.	Số 1171A/QĐ-CNHP-HĐXD	24/10/2025	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu “Kiểm toán nội bộ để đánh giá hiệu quả và phù hợp của quy trình quản lý hàng tồn kho năm 2025”	100%
32.	Số 56/ QĐ-HĐQT	28/10/2025	Quyết định về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở Công ty cổ phần Cấp nước Hải Phòng	100%
33.	Số 58/ QĐ-HĐQT	19/12/2025	Quyết định về việc chi lương năng suất (T) cho CBCNV theo chức danh công việc áp dụng trong năm 2026	100%

### III. Ban kiểm soát:

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
<b>I Nhiệm kỳ 2020 - 2025</b>				
1	Lê Thị Hương	Trưởng Ban Kiểm soát	Từ 03/06/2020 đến 17/4/2025	Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán
2	Đỗ Thị Thanh Diệp	Thành viên Ban kiểm soát	Từ 03/06/2020 đến 17/4/2025	Cử nhân kinh tế



TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
3	Nguyễn Minh Hoàng	Thành viên Ban kiểm soát	Từ 03/06/2020 đến 17/4/2025	Cử nhân tài chính ngân hàng
<b>II Nhiệm kỳ 2025 - 2030</b>				
1	Lê Thị Hương	Trưởng Ban Kiểm soát	17/04/2025	Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán
2	Nguyễn Minh Hoàng	Thành viên Ban kiểm soát	17/04/2025	Cử nhân tài chính ngân hàng
3	Phạm Quang Huy	Thành viên Ban kiểm soát	17/04/2025	Cử nhân tài chính ngân hàng

## 2. Cuộc họp của BKS:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
<b>I Nhiệm kỳ 2020 - 2025</b>					
1	Lê Thị Hương	2/2	100%	100%	
2	Đỗ Thị Thành Diệp	2/2	100%	100%	
3	Nguyễn Minh Hoàng	2/2	100%	100%	
<b>II Nhiệm kỳ 2025 – 2030</b>					
1	Lê Thị Hương	3/3	100%	100%	
2	Nguyễn Minh Hoàng	3/3	100%	100%	
3	Phạm Quang Huy	3/3	100%	100%	

## 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát thực hiện chức năng giám sát công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua việc tham dự, đóng góp ý kiến tại phiên họp thường kỳ hàng quý của HĐQT, các báo cáo định kỳ hàng quý của HĐQT, Ban điều hành, Báo cáo tài chính quý, năm của Công ty.

Nội dung các hoạt động chủ yếu của Ban kiểm soát trong năm 2025:

- Kiểm tra, giám sát việc chỉ đạo, triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên, nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị;

- Thông qua báo cáo HĐQT, báo cáo sản xuất kinh doanh của Ban điều hành kiểm tra, giám sát HĐQT, Ban điều hành thực hiện theo quy định Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty, các quy chế nội bộ, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên và các quy định của pháp luật liên quan;



- Xem xét báo cáo tài chính năm 2024; báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng đầu năm 2025 của Công ty, các báo cáo định kỳ hàng quý của HĐQT, Ban điều hành; đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, đồng thời phối hợp với công ty kiểm toán độc lập trong công tác soát xét và kiểm toán báo cáo tài chính; tham dự và báo cáo tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

- Xem xét sự phù hợp trong việc ban hành các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, Ban điều hành trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Cập nhật các chính sách, chế độ, quy định của Pháp luật, tham gia ý kiến việc sửa đổi, bổ sung thay thế các quy chế, quy định nội bộ Công ty;

- Giám sát việc báo cáo, thực hiện công bố thông tin theo quy định và các công tác khác theo chức năng nhiệm vụ.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- BKS đã chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT về các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát, phối hợp với HĐQT, Ban điều hành trong quá trình triển khai công tác kiểm tra, giám sát.

- BKS đã được mời tham dự các cuộc họp HĐQT định kỳ hàng quý, cuộc họp giao ban nhằm nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, tham gia đóng góp ý kiến kịp thời.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có

#### IV. Ban điều hành (Các thành viên không bao gồm Kế toán trưởng)

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Ông Trần Văn Dương – Tổng giám đốc	07/03/1970	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh - Kỹ sư xây dựng ngành cấp thoát nước - Môi trường nước	17/4/2025
2	Ông Cao Văn Quý – Phó Tổng giám đốc Thường trực	10/09/1973	Thạc sĩ kỹ thuật công nghệ nước và nước thải - Kỹ sư xây dựng ngành cấp thoát nước	17/4/2025
3	Ông Trịnh Anh Tuấn – Phó Tổng giám đốc	03/10/1971	Kỹ sư xây dựng - Môi trường nước Cấp thoát nước - Kỹ sư xây dựng - xây dựng dân dụng công nghiệp	17/4/2025
4	Ông Nguyễn Danh Quân – Phó Tổng giám đốc	19/5/1981	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh- Kỹ sư xây dựng ngành môi trường nước - cấp thoát nước	17/4/2025

#### V. Kế toán trưởng



STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
1	Ông Nguyễn Đăng Ninh	29/10/1976	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh- Cử nhân kinh tế kế toán-Cử nhân kinh tế Quản trị kinh doanh-Cử nhân Ngoại ngữ tiếng Anh	17/4/2025

## VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Trong năm 2025, các thành viên HĐQT, BKS, Ban điều hành, Kế toán trưởng, Ban Thư ký và các bộ quản lý khác của Công ty được tạo điều kiện tham dự các chương trình đào tạo thuộc các lĩnh vực liên quan.

## VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

### 1. Danh sách về người có liên quan (NCLQ) của công ty

TT	Tên tổ chức/ cá nhân	Chức vụ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do	Mối quan hệ với công ty
1	Trần Việt Cường	Chủ tịch HĐQT (Người đại diện theo pháp luật)	17/4/2025			Người nội bộ, Người đại diện phần vốn Nhà nước
2	Trần Văn Dương	Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc, Người phụ trách quản trị Công ty	17/4/2025			Người nội bộ, Người đại diện phần vốn Nhà nước
3	Cao Văn Quý	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc thường trực	17/4/2025			Người nội bộ, Chủ tịch HĐQT Công ty con
4	Trịnh Anh Tuấn	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	17/4/2025			Người nội bộ
5	Đặng Hữu Dũng	Thành viên HĐQT	17/4/2025			Người nội bộ
6	Nguyễn Danh Quân	Phó Tổng Giám đốc	17/4/2025			Người nội bộ
7	Nguyễn Đăng Ninh	Kế toán trưởng	17/4/2025			Người nội bộ, Người đại diện phần vốn Nhà nước, Phó Chủ tịch HĐQT Công ty con
8	Lê Thị Hương	Trưởng Ban kiểm soát	17/4/2025			Người nội bộ
9	Đỗ Thị Thanh Diệp	Thành viên Ban kiểm soát		17/4/2025		Người nội bộ
10	Nguyễn Minh Hoàng	Thành viên Ban kiểm soát	17/4/2025			Người nội bộ
11	Phạm Quang Huy	Thành viên Ban kiểm soát	17/4/2025			Người nội bộ



TT	Tên tổ chức/ cá nhân	Chức vụ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Lý do	Mối quan hệ với công ty
12	Nguyễn Việt Cường	Người phụ trách bộ phận Kiểm toán nội bộ	15/02/2025			Người nội bộ
13	Đinh Xuân Hà	Trưởng Ban Thư ký, Người được ủy quyền công bố thông tin	17/4/2025			Người nội bộ
14	Lã Thị Thu Huyền	Thành viên Ban Thư ký	17/4/2025			Người nội bộ
15	Nguyễn Thị Phương Thảo	Thành viên Ban Thư ký	17/4/2025			Người nội bộ
16	Công ty Cổ phần kinh doanh nước sạch số 2 Hải Phòng					Công ty con
16.1	Nguyễn Văn Đức	Thành viên HĐQT, Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật Công ty con				
16.2	Nguyễn Hữu Hợp	Thành viên HĐQT, Phó GD Công ty con				
16.3	Trần Quang Hoạt	Thành viên HĐQT Công ty con				
16.4	Nguyễn Ngọc Tuấn	Thành viên HĐQT Công ty con				
16.5	Nguyễn Văn Thuận	Phó Giám đốc Công ty con				
16.6	Nguyễn Duy Tiến	Kế toán trưởng Công ty con				

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần kinh doanh nước sạch số 2 Hải Phòng	Công ty con	Mã số doanh nghiệp 0200933035 do Phòng đăng ký kinh doanh – Sở Tài chính TP Hải Phòng cấp, đăng ký lần đầu ngày 05/06/2009,	Do Nha, phường An Dương, TP Hải Phòng	Năm 2025	Mua bán nước sạch và kiểm nghiệm nước, tổng giá trị giao dịch là 8.949.116.889 đồng (bao gồm cả VAT). Trong đó: - Công mẹ bán nước sạch, kiểm nghiệm nước cho Công ty con với	- Công ty CP Cấp nước Hải Phòng (Công ty mẹ) - Công ty CP KDNS



TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
			đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 13/05/2025			giá trị: 8.856.113.391 đồng (bao gồm cả VAT); - Công ty mẹ mua nước sạch của Công ty con với giá trị: 93.003.498 đồng (bao gồm cả VAT)	số 2 Hải Phòng (Công ty con)

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

## VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

TT	Tên người nội bộ và người có liên quan	Chức vụ/ Mối quan hệ	Số CP của cá nhân sở hữu cuối kỳ	Số CP đại diện sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Trần Việt Cường	Chủ tịch HĐQT (Người đại diện theo pháp luật)	100.000 CP	33.453.546 CP	45,2%	Người đại diện vốn nhà nước
1.1	Phạm Thị Chuyên	Mẹ đẻ của Ông Trần Việt Cường	-	-	-	
1.2	Đàm Thúy Nga	Vợ của Ông Trần Việt Cường	-	-	-	
1.3	Trần Thủy Châu	Con gái của Ông Trần Việt Cường	-	-	-	



TT	Tên người nội bộ và người có liên quan	Chức vụ/ Môi quan hệ	Số CP của cá nhân sở hữu cuối kỳ	Số CP đại diện sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
2	Trần Văn Dương	Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc, Người phụ trách quản trị Công ty	165.000 CP	18.737.843 CP	25,47%	Người đại diện vốn nhà nước
2.1	Trần Văn Sử	Anh trai của Ông Trần Văn Dương	-	-	-	
2.2	Trần Thị Lượng	Chị gái của Ông Trần Văn Dương	-	-	-	
2.3	Trần Văn Đông	Anh trai của Ông Trần Văn Dương	-	-	-	
2.4	Trần Văn Minh	Anh trai của Ông Trần Văn Dương	-	-	-	
2.5	Trần Thị Làn	Chị gái của Ông Trần Văn Dương	-	-	-	
2.6	Trần Văn Độ	Anh trai của Ông Trần Văn Dương	-	-	-	
2.7	Trần Thị Hồng Hiệp	Vợ của Ông Trần Văn Dương	-	-	-	
2.8	Trần Thanh Xuân	Con gái của Ông Trần Văn Dương	-	-	-	
2.9	Trần Mai Anh	Con gái của Ông Trần Văn Dương	-	-	-	
2.10	Phạm Thị Lý	Chị dâu của Ông Trần Văn Dương	-	-	-	
2.11	Phạm Văn Tờ	Anh rể của Ông Trần Văn Dương	-	-	-	
2.12	Đặng Thị Đán	Chị dâu của Ông Trần Văn Dương	-	-	-	
2.13	Vũ Thị Dung	Chị dâu của Ông Trần Văn Dương	-	-	-	
2.14	Thái Văn Thành	Anh rể của Ông Trần Văn Dương	-	-	-	
2.15	Bùi Thị Bình	Chị dâu của Ông Trần Văn Dương	-	-	-	
3	Cao Văn Quý	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc thường trực Công ty	150.000 CP	-	0,20%	Chủ tịch HĐQT Công ty con
3.1	Phạm Thị Nhượng	Mẹ đẻ của Ông Cao Văn Quý	-	-	-	
3.2	Cao Trọng Tuấn	Anh trai của Ông Cao Văn Quý	-	-	-	
3.3	Cao Thị Thúy	Chị gái của Ông Cao Văn Quý	-	-	-	
3.4	Cao Văn Minh	Anh trai của Ông Cao Văn Quý	-	-	-	
3.5	Cao Thị Ngân	Chị gái của Ông Cao Văn Quý	3.200 CP	-	0,0043%	
3.6	Cao Văn Thân	Anh trai của Ông Cao Văn Quý	-	-	-	



TT	Tên người nội bộ và người có liên quan	Chức vụ/ Mối quan hệ	Số CP của cá nhân sở hữu cuối kỳ	Số CP đại diện sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.7	Đàm Thị Thu Hà	Vợ của Ông Cao Văn Quý	-	-	-	
3.8	Cao Tiến Hiệp	Con trai của Ông Cao Văn Quý	-	-	-	
3.9	Cao Hà Thuỳ Chi	Con gái của Ông Cao Văn Quý	-	-	-	
3.10	Đàm Xuân Lũy	Anh rể của Ông Cao Văn Quý	-	-	-	
3.11	Đào Văn Năm	Anh rể của Ông Cao Văn Quý	-	-	-	
3.12	Nguyễn Thị Dung	Chị dâu của Ông Cao Văn Quý	-	-	-	
3.13	Bùi Thị Tĩnh	Chị dâu của Ông Cao Văn Quý	4.300 CP	-	0.0058%	
3.14	Ngô Thị Thủy Huệ	Chị dâu của Ông Cao Văn Quý	-	-	-	
4	Trịnh Anh Tuấn	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty	35.000 CP	-	0,05%	
4.1	Nguyễn Thị Ngọc	Mẹ đẻ của Ông Trịnh Anh Tuấn	-	-	-	
4.2	Trần Bá Đăng	Bố vợ của Ông Trịnh Anh Tuấn	-	-	-	
4.3	Đào Thị Thu	Mẹ vợ của Ông Trịnh Anh Tuấn	-	-	-	
4.4	Trịnh Hồng Văn	Em trai của Ông Trịnh Anh Tuấn	15.000 CP	-	0,02%	
4.5	Trần Thị Hiền	Vợ của Ông Trịnh Anh Tuấn	5.000 CP	-	0,01%	
4.6	Trịnh Phương Linh	Con gái của Ông Trịnh Anh Tuấn	-	-	-	
4.7	Trịnh Thảo Linh	Con gái của Ông Trịnh Anh Tuấn	-	-	-	
4.8	Nguyễn Thị Vân Anh	Em dâu của Ông Trịnh Anh Tuấn	-	-	-	
5	Đặng Hữu Dũng	Thành viên HĐQT	86.400 CP	-	0,12%	
5.1	Nguyễn Thị Tuất	Mẹ đẻ của Ông Đặng Hữu Dũng	-	-	-	
5.2	Đỗ Thị Mai Hương	Vợ của Ông Đặng Hữu Dũng	73.000 CP	-	0,1%	
5.3	Đặng Ngọc Linh	Con gái của Ông Đặng Hữu Dũng	10.000 CP	-	0,01%	
5.4	Đặng Thị Nga	Chị gái của Ông Đặng Hữu Dũng	-	-	-	
5.5	Đặng Hữu Toàn	Em trai của Ông Đặng Hữu Dũng	17.000 CP	-	0,02%	
5.6	Đặng Việt Sơn	Em trai của Ông Đặng Hữu Dũng	-	-	-	



TT	Tên người nội bộ và người có liên quan	Chức vụ/ Mối quan hệ	Số CP của cá nhân sở hữu cuối kỳ	Số CP đại diện sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
5.7	Đặng Minh Tuấn	Em trai của Ông Đặng Hữu Dũng	-	-	-	
5.8	Phạm Đức Chung	Anh rể của Ông Đặng Hữu Dũng	20.000 CP	-	0.03%	
5.9	Trần Thị Thủy	Em dâu của Ông Đặng Hữu Dũng	-	-	-	
5.10	Nguyễn Thị Liên	Em dâu của Ông Đặng Hữu Dũng	-	-	-	
5.11	Nguyễn Thị Liên	Em dâu của Ông Đặng Hữu Dũng	-	-	-	
6	Nguyễn Danh Quân	Phó Tổng Giám đốc Công ty	43.500 CP	-	0.06%	
6.1	Nguyễn Danh Quân	Bố đẻ của Ông Nguyễn Danh Quân	-	-	-	
6.2	Vũ Thị Tuất	Mẹ đẻ của Ông Nguyễn Danh Quân	-	-	-	
6.3	Đỗ Thị Thúy	Mẹ vợ của Ông Nguyễn Danh Quân	-	-	-	
6.4	Vũ Thị Hồng Nhật	Vợ của Ông Nguyễn Danh Quân	7.000 CP	-	0,0094%	
6.5	Nguyễn Vũ Anh Thư	Con gái của Ông Nguyễn Danh Quân	-	-	-	
6.6	Nguyễn Nhật Nam	Con trai của Ông Nguyễn Danh Quân	-	-	-	
6.7	Nguyễn Thế Dân	Em trai của Ông Nguyễn Danh Quân	-	-	-	
6.8	Đoàn Như Quỳnh	Em dâu của Ông Nguyễn Danh Quân	-	-	-	
7	Nguyễn Đăng Ninh	Kế toán trưởng Công ty	60.400 CP	7.606.451 CP	10,33%	Người đại diện vốn nhà nước, Phó Chủ tịch HĐQT Công ty con
7.1	Nguyễn Định	Bố đẻ của Ông Nguyễn Đăng Ninh	-	-	-	
7.2	Nguyễn Thị Huệ	Mẹ đẻ của Ông Nguyễn Đăng Ninh	-	-	-	
7.3	Vũ Thị Phương Thúy	Mẹ vợ của Ông Nguyễn Đăng Ninh	-	-	-	
7.4	Nguyễn Hải Đăng	Em trai của Ông Nguyễn Đăng Ninh	10.000 CP	-	0,013%	
7.5	Trần Thị Ngọc Liên	Vợ của Ông Nguyễn Đăng Ninh	-	-	-	
7.6	Nguyễn Thành Vinh	Con trai của Ông Nguyễn Đăng Ninh	-	-	-	
7.7	Nguyễn Đức Thành	Con trai của Ông Nguyễn Đăng Ninh	-	-	-	



TT	Tên người nội bộ và người có liên quan	Chức vụ/ Mối quan hệ	Số CP của cá nhân sở hữu cuối kỳ	Số CP đại diện sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
7.8	Bùi Thanh Trang	Em dâu của Ông Nguyễn Đăng Ninh	-	-	-	
8	Lê Thị Hương	Trưởng Ban kiểm soát	15.000 CP	-	0,02%	
8.1	Lê Văn Huệ	Bố đẻ của Bà Lê Thị Hương	4.000 CP	-	0,005%	
8.2	Đinh Thị Hoa	Mẹ đẻ của Bà Lê Thị Hương	-	-	-	
8.3	Phạm Văn Mặc	Bố chồng của Bà Lê Thị Hương	-	-	-	
8.4	Hoàng Thị Xiêm	Mẹ chồng của Bà Lê Thị Hương	-	-	-	
8.5	Lê Thị Thu Trang	Chị gái của Bà Lê Thị Hương	-	-	-	
8.6	Phạm Văn Mạnh	Chồng của Bà Lê Thị Hương	-	-	-	
8.7	Phạm Gia Hân	Con gái của Bà Lê Thị Hương	-	-	-	
8.8	Phạm Mạnh Trường	Con trai của Bà Lê Thị Hương	-	-	-	
8.9	Lê Trung Sơn	Anh rể của Bà Lê Thị Hương	-	-	-	
9	Đỗ Thị Thanh Diệp	Thành viên Ban kiểm soát	-	-	-	
9.1	Lê Thị Vùg	Mẹ của Bà Đỗ Thị Thanh Diệp	-	-	-	
9.2	Nguyễn Phú Ngọc	Bố chồng của Bà Đỗ Thị Thanh Diệp	-	-	-	
9.3	Đào Thị Vĩnh	Mẹ chồng của Bà Đỗ Thị Thanh Diệp	-	-	-	
9.4	Nguyễn Phú Võ	Chồng của Đỗ Thị Thanh Diệp	-	-	-	
9.5	Nguyễn Phú Thành	Con trai của Bà Đỗ Thị Thanh Diệp	-	-	-	
9.6	Nguyễn Thị Phương Mai	Con gái của Bà Đỗ Thị Thanh Diệp	-	-	-	
9.7	Đỗ Thị Hiền	Chị gái của Bà Đỗ Thị Thanh Diệp	-	-	-	
9.8	Đỗ Thị Lành	Chị gái của Bà Đỗ Thị Thanh Diệp	-	-	-	
9.9	Đỗ Thị Nhàn	Chị gái của Đỗ Thị Thanh Diệp	-	-	-	
9.10	Đỗ Văn Bình	Anh trai của Bà Đỗ Thị Thanh Diệp	-	-	-	
9.11	Nguyễn Sĩ Hán	Anh rể của Bà Đỗ Thị Thanh Diệp	-	-	-	
9.12	Nguyễn Văn Khoát	Anh rể của Bà Đỗ Thị Thanh Diệp	-	-	-	



TT	Tên người nội bộ và người có liên quan	Chức vụ/ Môi quan hệ	Số CP của cá nhân sở hữu cuối kỳ	Số CP đại diện sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
9.13	Hoàng Văn Hùng	Anh rể của Bà Đỗ Thị Thanh Diệp	-	-	-	
9.14	Nguyễn Thị Lan Hương	Chị dâu của Bà Đỗ Thị Thanh Diệp	-	-	-	
10	Nguyễn Minh Hoàng	Thành viên Ban Kiểm soát	-	-	-	
10.1	Nguyễn Văn Khiêm	Bố đẻ của Ông Nguyễn Minh Hoàng	-	-	-	
10.2	Hoàng Thị Thảo Hương	Mẹ đẻ của Ông Nguyễn Minh Hoàng	-	-	-	
10.3	Đỗ Văn Tám	Bố vợ của Ông Nguyễn Minh Hoàng	-	-	-	
10.4	Đoàn Thị Lý	Mẹ vợ của Ông Nguyễn Minh Hoàng	-	-	-	
10.5	Nguyễn Thị Hoài Giang	Chị gái Ông Nguyễn Minh Hoàng	-	-	-	
10.6	Đỗ Thị Thu Thủy	Vợ Ông Nguyễn Minh Hoàng	-	-	-	
10.7	Nguyễn Đỗ Gia Linh	Con trai của Ông Nguyễn Minh Hoàng	-	-	-	
10.8	Nguyễn Đỗ Thành Vũ	Con trai của Ông Nguyễn Minh Hoàng	-	-	-	
10.9	Phạm Đăng Hải	Anh rể của Ông Nguyễn Minh Hoàng	-	-	-	
11	Phạm Quang Huy	Thành viên Ban kiểm soát	-	-	-	
11.1	Phạm Trọng Thuật	Bố đẻ của Ông Phạm Quang Huy	-	-	-	
11.2	Nguyễn Thị Ngoãn	Mẹ đẻ của Ông Phạm Quang Huy	-	-	-	
11.3	Phạm Thanh Thủy	Chị gái của Ông Phạm Quang Huy	-	-	-	
11.4	Phạm Linh Nga	Chị gái của Ông Phạm Quang Huy	-	-	-	
11.5	Nguyễn Trọng Cường	Anh rể của Ông Phạm Quang Huy	-	-	-	
12	Nguyễn Việt Cường	Người phụ trách bộ phận Kiểm toán nội bộ	60.600 CP		0,08%	
12.1	Đàm Thị Mai	Mẹ đẻ của Ông Nguyễn Việt Cường	-	-	-	
12.2	Nguyễn Thị Dung	Mẹ vợ của Ông Nguyễn Việt Cường	-	-	-	
12.3	Lương Thị Thủy	Vợ của Ông Nguyễn Việt Cường	-	-	-	
12.4	Nguyễn Khánh Huyền	Con gái của Ông Nguyễn Việt Cường	-	-	-	
12.5	Nguyễn Anh Minh	Con trai của Ông Nguyễn Việt Cường	-	-	-	



TT	Tên người nội bộ và người có liên quan	Chức vụ/ Mối quan hệ	Số CP của cá nhân sở hữu cuối kỳ	Số CP đại diện sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
12.6	Nguyễn Việt Hùng	Anh ruột của Ông Nguyễn Việt Cường	-	-	-	
12.7	Nguyễn Hữu Đại	Em ruột của Ông Nguyễn Việt Cường	-	-	-	
12.8	Phạm Thị Thanh Thủy	Chị dâu của Ông Nguyễn Việt Cường	-	-	-	
12.9	Phạm Thị Hương	Em dâu của Ông Nguyễn Việt Cường	-	-	-	
13	Đinh Xuân Hà	Trưởng Ban Thư ký, Người được ủy quyền công bố thông tin	33.800 CP	-	0,046%	
13.1	Đinh Xuân Thắng	Bố đẻ của Ông Đinh Xuân Hà	-	-	-	
13.2	Lê Thị Bé	Mẹ đẻ của Ông Đinh Xuân Hà	-	-	-	
13.3	Đinh Xuân Toàn	Anh trai của Ông Đinh Xuân Hà	2.000 CP	-	0,0027%	
13.4	Nguyễn Thị Kim Dung	Vợ của Ông Đinh Xuân Hà	8.000 CP	-	0,0108%	
13.5	Đinh Xuân Phú Hưng	Con trai của Ông Đinh Xuân Hà	-	-	-	
13.6	Đinh Xuân Khôi Nguyên	Con trai của Ông Đinh Xuân Hà	-	-	-	
13.7	Phạm Thị Tuyền	Chị dâu của Ông Đinh Xuân Hà	1.200 CP	-	0,0016%	
14	Lã Thị Thu Huyền	Thành viên Ban Thư ký Công ty	7.100 CP	-	0,01%	
14.1	Lã Văn Biễn	Bố đẻ của Bà Lã Thị Thu Huyền	6.000 CP	-	0,008%	
14.2	Phạm Thị Hằng	Mẹ đẻ của Bà Lã Thị Thu Huyền	-	-	-	
14.3	Lê Văn Sửu	Bố chồng của Bà Lã Thị Thu Huyền				
14.4	Vũ Thị Định	Mẹ chồng Bà Lã Thị Thu Huyền				
14.5	Lã Thành Hưng	Anh trai của Bà Lã Thị Thu Huyền	5.600 CP	-	0,008%	
14.6	Lê Thanh Xuân	Chồng của Bà Lã Thị Thu Huyền	10.200 CP	-	0,014%	
14.7	Lê Huyền Anh	Con gái của Bà Lã Thị Thu Huyền	-	-	-	
14.8	Nguyễn Thị Mai Hương	Chị dâu của Bà Lã Thị Thu Huyền	-	-	-	
15	Nguyễn Thị Phương Thảo	Thành viên Ban thư ký Công ty	97.200 CP		0,13%	17/4/2025
15.1	Nguyễn Văn Đệ	Bố đẻ của Bà Nguyễn Thị Phương Thảo	-	-	-	



TT	Tên người nội bộ và người có liên quan	Chức vụ/ Mối quan hệ	Số CP của cá nhân sở hữu cuối kỳ	Số CP đại diện sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
15.2	Lê Hạnh Tú	Mẹ đẻ của Bà Nguyễn Thị Phương Thảo	-	-	-	
15.3	Đoàn Trinh Đông Nam	Bố chồng của Bà Nguyễn Thị Phương Thảo	-	-	-	
15.4	Nguyễn Thị Bích	Mẹ chồng của Bà Nguyễn Thị Phương Thảo	-	-	-	
15.5	Đoàn Nam Phan	Chồng của Bà Nguyễn Thị Phương Thảo	10.100 cổ phần		0.014%	
15.6	Đoàn Ngọc Bảo Anh	Con gái của Bà Nguyễn Thị Phương Thảo	-	-	-	
15.7	Đoàn Trúc Khuê	Con gái của Bà Nguyễn Thị Phương Thảo	-	-	-	
15.8	Nguyễn Thị Thuý Giang	Chị gái của Bà Nguyễn Thị Phương Thảo	-	-	-	
15.9	Trần Tiến Long	Anh rể của Bà Nguyễn Thị Phương Thảo	-	-	-	

## 2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ của người nội bộ	Số cổ phiếu của cá nhân sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu của cá nhân sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Nguyễn Đăng Ninh	Kế toán trưởng Công ty	55.000 CP	0,074%	60.400 CP	0,081%	Mua

## IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trần Việt Cường

